

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

Sau khi kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2021 của Công ty CP XNK Sa Giang, Công Ty TNHH PwC (Việt Nam) có thay đổi số liệu, như sau:

*** Trên Bảng Cân Đối Kế Toán tại ngày 30/06/2021:**

- Tăng Trả trước cho người bán ngắn hạn : 96.848.095 đồng
 - Tăng Hàng tồn kho : 353.600.000 đồng
 - Giảm Chi phí trả trước ngắn hạn : 1.587.482.674 đồng
 - Tăng Thuế GTGT được khấu trừ : 26.555.628 đồng
 - Giảm Chi phí xây dựng cơ bản dở dang : 24.634.463 đồng
 - Tăng Chi phí trả trước dài hạn : 1.849.198.209 đồng
 - Tăng Tài sản thuế thu nhập hoãn lại : 93.397.227 đồng
 - Tăng Phải trả người bán ngắn hạn : 388.960.000 đồng
 - Tăng Chi phí phải trả ngắn hạn : 348.926.633 đồng
 - Giảm Phải trả ngắn hạn khác : 7.147.580.000 đồng
 - Giảm Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn : 12.700.000.000 đồng
 - Tăng Vay và nợ thuê tài chính dài hạn : 12.700.000.000 đồng
 - Tăng Dự phòng phải trả dài hạn : 466.986.134 đồng
 - Tăng LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước : 7.147.580.000 đồng
 - Giảm LNST chưa phân phối kỳ này : 397.390.745 đồng
- Tổng Tài sản và Nguồn vốn thay đổi tăng : 807.482.022 đồng

*** Trên Báo Cáo Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh:**

+ kỳ 6 tháng 2021:

- Giá vốn hàng bán tăng : 91.514.247 đồng
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm : 91.514.247 đồng.
- Chi phí bán hàng tăng : 259.287.126 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng : 139.986.599 đồng
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm : 490.787.972 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế giảm : 490.787.972 đồng
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại tăng : 57.537.575 đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm : 397.390.745 đồng.



- Lãi cơ bản trên cổ phiếu bán niên 2021 xác định lại là 1.105 đồng /cổ phiếu.

+ kỳ 6 tháng 2020:

- Doanh thu tài chính giảm : 68.391.419 đồng

- Chi phí tài chính giảm : 68.391.419 đồng

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu bán niên 2020 xác định lại là 2.037 đồng /cổ phiếu.

*** Trên Báo Cáo Lưu Chuyển Tiền Tệ:**

- Lợi nhuận trước thuế giảm : 490.787.972 đồng

- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT tăng : 388.401.172 đồng

- Các khoản dự phòng tăng : 312.616.568 đồng

- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái giảm : 12.653.075 đồng

- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động tăng : 197.576.693 đồng.

- Tăng, giảm các khoản phải thu tăng : 229.514.235 đồng

- Tăng, giảm hàng tồn kho giảm : 353.600.000 đồng

- Tăng, giảm các khoản phải trả tăng : 632.289.210 đồng

- Tăng, giảm chi phí trả trước tăng : 287.191 đồng

- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp tăng : 43.472.491 đồng

- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh tăng : 166.869.566 đồng

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh tăng : 916.409.386 đồng

- Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác giảm : 576.144.503 đồng.

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư giảm : 576.144.503 đồng

- Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ tăng : 340.264.883 đồng

- Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ giảm : 340.264.883 đồng

Tiền và tương đương tiền cuối kỳ không thay đổi.

Ghi chú:

Những thay đổi trên Bảng Cân Đối Kế Toán, Bảng Kết Quả Kinh Doanh, Báo Cáo Lưu Chuyển Tiền Tệ là do Đơn vị kiểm toán xác định:

- Phân loại lại các khoản chi phí trả trước, vay và nợ thuê tài chính từ ngắn hạn sang dài hạn.

- Ghi nhận tăng thêm trợ cấp thôi việc, hàng tồn kho, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí giá vốn.

- Loại trừ hóa đơn nhập trùng.



- Ghi nhận lại tồn kho cho đúng niên độ.
- Hủy ghi nhận cổ tức phải trả từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của năm trước do chưa có Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị về ngày trả cổ tức.
- Cấn trừ doanh thu-chi phí chênh lệch tỷ giá năm trước.
- Xác định lại lãi cơ bản/ cổ phiếu năm trước.

Trân trọng kính chào.

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 08 năm 2021

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Tổng Giám Đốc *[Signature]*

Nguyễn Văn Kiêm

